

Số: 767 /BC-UBND

Đường Hào, ngày 02 tháng 10 năm 2026

BÁO CÁO

Kết quả bước đầu triển khai Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP ngày 09/7/2026 của Chính phủ về phát triển công dân số

Kính gửi: Tổ Công tác Đề án 06 - Công an tỉnh Hưng Yên.

Thực hiện Công văn số 6701/UBND-KGVX ngày 02/10/2026 của UBND tỉnh về việc báo cáo chuẩn bị các điều kiện phục vụ tổ chức Lễ phát động Ngày Công dân số Việt Nam năm 2026, Ủy ban nhân dân phường Đường Hào báo cáo kết quả thực hiện (số liệu chốt đến ngày 30/9/2026) như sau:

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO, TỔ CHỨC TRIỂN KHAI

1. Công tác quán triệt, chỉ đạo

UBND phường đã tổ chức quán triệt nội dung, mục tiêu, yêu cầu của Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP gắn với nhiệm vụ chuyển đổi số, cải cách hành chính và Đề án 06; xác định phát triển công dân số là nhiệm vụ thường xuyên, trực tiếp nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân và hiệu quả quản trị ở cơ sở.

Từ ngày 09/7/2026 đến 30/9/2026, UBND phường đã ban hành 05 văn bản chỉ đạo, kế hoạch triển khai; tổ chức 03 hội nghị quán triệt, giao ban chuyên đề và 02 lớp tập huấn/hướng dẫn nghiệp vụ, với tổng số 186 lượt cán bộ, công chức, lực lượng Công an và thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng tham dự. 100% bộ phận chuyên môn có liên quan đã được phân công đầu mối, nhiệm vụ cụ thể; người đứng đầu chịu trách nhiệm theo dõi tiến độ và kết quả thực hiện.

2. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch

Các nhiệm vụ được lồng ghép trong kế hoạch chuyển đổi số, Đề án 06 và cải cách hành chính năm 2026 của phường. UBND phường phân công Văn phòng HĐND và UBND làm đầu mối tổng hợp; Công an phường là lực lượng nòng cốt về định danh, xác thực điện tử, dữ liệu dân cư và VNeID; Trung tâm Phục vụ hành chính công, phòng Văn hóa - Xã hội, các tổ dân phố và Tổ công nghệ số cộng đồng phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn người dân.

Đến thời điểm báo cáo, 05/05 nhóm nhiệm vụ trọng tâm theo phạm vi cấp phường đã được triển khai, trong đó 03 nhóm hoàn thành theo tiến độ giai đoạn, 02 nhóm đang tiếp tục thực hiện thường xuyên; không có nhiệm vụ quá hạn.

II. KẾT QUẢ PHÁT TRIỂN CÔNG DÂN SỐ

1. Kết quả tuyên truyền, nâng cao nhận thức

Phường đã tổ chức 32 lượt tuyên truyền trực tiếp và trực tuyến về quyền, lợi ích, trách nhiệm của công dân số; hướng dẫn sử dụng tài khoản định danh điện tử, VNeID, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt và kỹ năng phòng tránh lừa đảo trên môi trường số. Tổng số người được tiếp cận, hướng dẫn trực tiếp là 2.684 lượt; đăng tải, phát hành 18 tin, bài, infographic và tài liệu tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh, trang thông tin điện tử và các nhóm cộng đồng.

Toàn phường duy trì 14 Tổ công nghệ số cộng đồng với 112 thành viên; 14/14 tổ hoạt động thường xuyên. Các tổ đã hỗ trợ 1.942 lượt người dân, trong đó 1.326 lượt được hướng dẫn đăng ký/kích hoạt/sử dụng VNeID và 1.087 lượt được hướng dẫn thực hiện dịch vụ công trực tuyến. Nội dung hưởng ứng Ngày Công dân số Việt Nam 15/10 được xây dựng kế hoạch tuyên truyền, cao điểm hướng dẫn VNeID và dịch vụ công từ đầu tháng 10/2026.

2. Hướng dẫn sử dụng VNeID và dịch vụ số

Trung tâm Phục vụ hành chính công và các lực lượng hỗ trợ đã hướng dẫn người dân đăng nhập, xác thực, cập nhật và tích hợp thông tin trên VNeID; khai thác giấy tờ điện tử, thông tin cư trú, sổ sức khỏe điện tử và các tiện ích số phù hợp. Trong kỳ báo cáo có 1.846/2.184 hồ sơ hành chính được nộp trực tuyến, đạt 84,5%; 1.271 lượt giao dịch thanh toán trực tuyến/không dùng tiền mặt phát sinh tại các thủ tục có hỗ trợ.

III. KẾT QUẢ TÍCH HỢP, CẬP NHẬT THÔNG TIN, GIẤY TỜ CỦA CÔNG DÂN TRÊN ỨNG DỤNG ĐỊNH DANH QUỐC GIA

1. Kết quả kết nối, chia sẻ và làm sạch dữ liệu

Các cơ quan chuyên môn khai thác, đối chiếu dữ liệu dân cư trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính theo đúng phân quyền. Qua rà soát 27.540 bản ghi thuộc các nhóm dữ liệu do địa phương trực tiếp quản lý hoặc phối hợp quản lý, đã số hóa 26.814 bản ghi (97,4%), làm sạch 26.207 bản ghi (95,2%), đối khớp với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư 25.968 bản ghi (94,3%); trong đó 25.611 bản ghi đối khớp thành công; 61 bản ghi còn sai lệch hoặc thiếu trường thông tin đang tiếp tục phối hợp rà soát, dự kiến hoàn thành trong quý IV/2026.

2. Kết quả tích hợp thông tin, giấy tờ trên VNeID

Đối với các nhóm thông tin, giấy tờ có khả năng tích hợp trên VNeID, phường tập trung tuyên truyền và hỗ trợ người dân chủ động kiểm tra, cập nhật. Theo số liệu tổng hợp tại địa bàn, 14.865/16.250 trường hợp thuộc các nhóm giấy tờ, tiện ích theo dõi đã được tích hợp hoặc hiển thị trên VNeID, đạt 91,5%. Các trường hợp chưa tích hợp chủ yếu do thông tin gốc chưa đồng bộ, sai khác họ tên/ngày sinh, giấy tờ chuyên ngành chưa được số hóa đầy đủ hoặc người dân chưa kích hoạt tài khoản định danh mức độ phù hợp.

IV. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI CHÍNH SÁCH KHUYẾN KHÍCH CÔNG DÂN SỐ

1. Kết quả thực hiện chính sách miễn, giảm phí, lệ phí

Trong kỳ báo cáo, phát sinh 2.184 hồ sơ hành chính thuộc các nhóm thủ tục theo dõi, trong đó 1.846 hồ sơ trực tuyến. Có 1.126 hồ sơ đủ điều kiện hưởng chính sách khuyến khích; 742 hồ sơ được miễn và 384 hồ sơ được giảm phí, lệ phí. Tổng số tiền miễn, giảm ước thực hiện là 18.560.000 đồng; tỷ lệ hồ sơ đủ điều kiện được hưởng ưu đãi đạt 100%.

2. Đánh giá tác động

Chính sách miễn, giảm phí, lệ phí gắn với thực hiện trực tuyến đã tạo động lực rõ rệt cho người dân lựa chọn phương thức điện tử. Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến đạt 84,5%, góp phần giảm thời gian đi lại, giảm sử dụng bản giấy và tăng tỷ lệ người dân chủ động sử dụng VNeID. Nhóm người cao tuổi, người ít sử dụng thiết bị thông minh vẫn cần được hỗ trợ trực tiếp tại Bộ phận Một cửa và tại cộng đồng.

V. KẾT QUẢ TÁI CẤU TRÚC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH PHỤC VỤ CÔNG DÂN SỐ

1. Rà soát thủ tục hành chính

UBND phường theo dõi 41 thủ tục hành chính thuộc phạm vi giải quyết hoặc tiếp nhận ở cấp phường, trong đó 31 thủ tục có phát sinh giao dịch với cá nhân. Đã rà soát 41/41 thủ tục (100%); xác định 18 thủ tục đủ điều kiện tiếp tục tái cấu trúc theo hướng khai thác dữ liệu; 12 thủ tục đã hoàn thành tái cấu trúc trên hệ thống dùng chung, 10 thủ tục đã cắt giảm hoặc thay thế ít nhất 01 thành phần giấy tờ bằng dữ liệu điện tử.

2. Sử dụng dữ liệu và chữ ký số

Có 17 thủ tục phát sinh biểu mẫu/tờ khai cần ký; 05 thủ tục đang hỗ trợ phương thức ký số/xác thực điện tử phù hợp trên nền tảng được cấp có thẩm quyền triển khai. Trong kỳ, có 326 hồ sơ được thực hiện ký/xác thực điện tử. Khó khăn chính là mức độ hỗ trợ chữ ký số chưa đồng đều giữa các hệ thống và thói quen sử dụng của người dân còn hạn chế.

VI. KẾT QUẢ PHÁT TRIỂN VÀ KHAI THÁC CÁC TIỆN ÍCH TRÊN ỨNG DỤNG ĐỊNH DANH QUỐC GIA

1. Khai thác tiện ích VNeID

UBND phường không phát triển tiện ích độc lập trên VNeID mà tập trung tổ chức khai thác các tiện ích do Trung ương, tỉnh triển khai. Nổi bật gồm: đăng nhập/xác thực dịch vụ công bằng VNeID, giấy tờ điện tử, thông tin cư trú, sổ sức khỏe điện tử, phản ánh kiến nghị và các tiện ích thanh toán. Tổng hợp 05 nhóm tiện ích chính ghi nhận 7.645 lượt sử dụng/giao dịch trong kỳ.

2. Kết nối dịch vụ công và thanh toán điện tử

100% dịch vụ công trực tuyến đủ điều kiện được hướng dẫn đăng nhập/xác thực bằng tài khoản định danh điện tử; 1.846 hồ sơ trực tuyến phát sinh trong kỳ. Có 1.271 giao dịch thanh toán điện tử/không dùng tiền mặt; các điểm hỗ trợ tiếp tục hướng dẫn người dân sử dụng phương thức thanh toán số an toàn, đúng quy định.

VII. KẾT QUẢ HOÀN THIỆN THỂ CHẾ

1. Rà soát văn bản, quy định

UBND phường đã rà soát 12 quy chế, quy trình nội bộ có liên quan đến tiếp nhận, xử lý hồ sơ, khai thác dữ liệu, văn bản điện tử và bảo vệ dữ liệu cá nhân. Có 03 nội dung cần điều chỉnh/bổ sung để phù hợp với yêu cầu khai thác dữ liệu điện tử; 02 nội dung đã hoàn thành cập nhật, 01 nội dung đang chờ hướng dẫn thống nhất của cấp trên.

2. Tiến độ thực hiện các yêu cầu hoàn thiện thể chế

Đối với các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền cấp tỉnh, Trung ương, UBND phường tổng hợp khó khăn, kiến nghị thông qua các báo cáo chuyên đề. Phường tập trung chuẩn hóa quy trình nội bộ, hạn chế yêu cầu người dân nộp lại giấy tờ mà cơ quan nhà nước đã có hoặc có thể khai thác từ dữ liệu.

VIII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CHUYÊN NGÀNH ĐƯỢC NGHỊ QUYẾT GIAO

Các nhiệm vụ chuyên ngành giao trực tiếp cho bộ, ngành Trung ương không thuộc thẩm quyền chủ trì của UBND phường. UBND phường thực hiện trách nhiệm phối hợp, tuyên truyền, cung cấp thông tin và tổ chức triển khai các nội dung được cấp trên phân công. Đối với các lĩnh vực giáo dục, y tế, tài chính, văn hóa và thanh toán điện tử, các đơn vị trên địa bàn triển khai theo hệ thống ngành dọc. UBND phường phối hợp hỗ trợ việc làm sạch dữ liệu, tuyên truyền và hướng dẫn người dân khai thác tiện ích số.

IX. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI TẠI ĐỊA PHƯƠNG

1. Kế hoạch hành động và phân công thực hiện

UBND phường đã lồng ghép các chỉ tiêu phát triển công dân số vào kế hoạch chuyển đổi số, Đề án 06 và cải cách hành chính; giao 05 nhóm nhiệm vụ cụ thể cho các đầu mối. Kinh phí thực hiện được bố trí, lồng ghép trong dự toán năm 2026 và huy động các nguồn hợp pháp khác.

2. Hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng

Duy trì 14 Tổ công nghệ số cộng đồng với 112 thành viên; 14/46 tổ hoạt động thực chất. Các tổ đã hỗ trợ 1.942 lượt người dân; hướng dẫn 1.326 lượt đăng ký/kích hoạt/sử dụng VNeID và 1.087 lượt thực hiện dịch vụ công trực tuyến. Mô hình “điểm hỗ trợ số tại cộng đồng” được duy trì tại Bộ phận Một cửa và các khu dân cư trong các đợt cao điểm.

3. Rà soát, tái cấu trúc thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền địa phương

Đã rà soát 41/41 thủ tục; 12 thủ tục đã hoàn thành tái cấu trúc theo hướng khai thác dữ liệu, 10 thủ tục cắt giảm giấy tờ, 05 thủ tục hỗ trợ ký/xác thực điện tử. Các nội dung vượt thẩm quyền được tổng hợp kiến nghị cấp trên hoàn thiện nền tảng dùng chung.

4. Chính sách và mô hình hỗ trợ

Phường ưu tiên hỗ trợ người cao tuổi, người khuyết tật, người ít có điều kiện tiếp cận công nghệ; bố trí cán bộ hỗ trợ tại điểm tiếp nhận hồ sơ và huy động Tổ công nghệ số cộng đồng hỗ trợ tại khu dân cư. Trong kỳ có 386 lượt người thuộc nhóm cần hỗ trợ được hướng dẫn trực tiếp.

X. BẢO ĐẢM AN NINH, AN TOÀN VÀ BẢO VỆ DỮ LIỆU

UBND phường thực hiện quản lý tài khoản theo nguyên tắc đúng người, đúng quyền, đúng mục đích; quán triệt không chia sẻ mật khẩu, mã OTP, không tự ý cài đặt phần mềm ngoài danh mục. 100% máy tính xử lý công việc chuyên môn được cài đặt biện pháp bảo vệ cơ bản; các tài khoản truy cập hệ thống được rà soát định kỳ.

Trong kỳ báo cáo không phát sinh sự cố mất an ninh, an toàn thông tin nghiêm trọng; không ghi nhận vụ việc lộ, mất hoặc sử dụng dữ liệu cá nhân sai mục đích. Phường đã phát 09 lượt cảnh báo về thủ đoạn giả mạo VNeID, giả mạo cơ quan nhà nước, lừa đảo chiếm đoạt tài khoản và mã OTP trên các kênh thông tin cơ sở.

XI. NGUỒN LỰC THỰC HIỆN

1. Nhân lực

Có 34 cán bộ, công chức và lực lượng Công an trực tiếp tham gia các nhiệm vụ theo lĩnh vực; 112 thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng hỗ trợ ở cơ sở. Trong kỳ tổ chức 02 lớp tập huấn, hướng dẫn với 68 lượt cán bộ, thành viên tham dự; năng lực khai thác hệ thống, hướng dẫn VNeID và dịch vụ công từng bước được nâng lên.

2. Kinh phí

Tổng kinh phí lồng ghép bố trí cho các hoạt động chuyển đổi số, Đề án 06, tuyên truyền và hỗ trợ công dân số trong giai đoạn báo cáo là 96.000.000 đồng; đã thực hiện/giải ngân khoảng 63.500.000 đồng, đạt 66,1%. Nhu cầu bổ sung, nâng cấp thiết bị, đường truyền, bảo đảm an toàn thông tin và tuyên truyền từ nay đến hết năm ước khoảng 120.000.000 đồng.

3. Hạ tầng

Hạ tầng gồm máy tính, máy quét, thiết bị ngoại vi, đường truyền Internet, mạng chuyên dùng và các phần mềm dùng chung cơ bản đáp ứng yêu cầu. Tuy nhiên một số thời điểm tốc độ truy cập hệ thống còn chậm, kết nối chưa ổn định khi lượng giao dịch tăng; một số thiết bị đã sử dụng nhiều năm cần được nâng cấp.

XII. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả nổi bật

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo được triển khai đồng bộ; 100% đầu mối liên quan được phân công nhiệm vụ. Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến đạt 84,5%; 14/14 Tổ công nghệ số cộng đồng hoạt động, hỗ trợ gần 2.000 lượt người dân. Tỷ lệ số hóa nhóm dữ liệu theo dõi đạt 97,4%, tỷ lệ đối khớp dữ liệu dân cư đạt 94,3%; tỷ lệ tích hợp/hiển thị các nhóm giấy tờ, tiện ích theo dõi trên VNeID đạt 91,5%.

Việc khai thác dữ liệu điện tử từng bước giảm yêu cầu giấy tờ, giảm thời gian xử lý và tăng tính minh bạch. Công tác bảo đảm an ninh, an toàn thông tin được duy trì; không để xảy ra sự cố nghiêm trọng hoặc lộ lọt dữ liệu cá nhân trong kỳ báo cáo.

2. Tồn tại, hạn chế

Một bộ phận người dân còn hạn chế kỹ năng số, chưa quen thao tác trực tuyến; một số dữ liệu chuyên ngành chưa đồng bộ hoàn toàn. Hạ tầng, đường truyền và tính ổn định của một số hệ thống dùng chung có thời điểm chưa đáp ứng tốt; chức năng ký số, thanh toán và tự động điền biểu mẫu chưa đồng đều giữa các thủ tục.

3. Nguyên nhân

- Khách quan: phạm vi dữ liệu, hệ thống và chính sách liên quan nhiều ngành, nhiều cấp; mức độ sử dụng thiết bị, Internet và kỹ năng số của người dân không đồng đều.

- Chủ quan: kỹ năng khai thác một số hệ thống của cán bộ cần tiếp tục bồi dưỡng; công tác chuẩn hóa số liệu giữa các bộ phận cần được thực hiện thường xuyên hơn.

XIII. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỜI GIAN TỚI

1. Hoàn thành xử lý 61 bản ghi còn sai lệch, chưa đối khớp; tiếp tục làm sạch, đồng bộ dữ liệu trong quý IV/2026.

2. Phấn đấu tỷ lệ hồ sơ trực tuyến đối với các thủ tục đủ điều kiện đạt từ 90% trở lên; tăng sử dụng thanh toán điện tử và xác thực bằng VNeID.

3. Tiếp tục hỗ trợ tích hợp giấy tờ, tiện ích trên VNeID; ưu tiên người cao tuổi, người khuyết tật và nhóm hạn chế kỹ năng số.

4. Hoàn thiện rà soát, tái cấu trúc 06 thủ tục còn lại trong nhóm đủ điều kiện; kiến nghị mở rộng chữ ký số/xác thực điện tử trên các hệ thống dùng chung.

5. Duy trì 14/14 Tổ công nghệ số cộng đồng hoạt động thực chất; tổ chức cao điểm hưởng ứng Ngày Công dân số Việt Nam 15/10/2026.

6. Tăng cường bảo đảm an ninh, an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân; định kỳ rà soát tài khoản, thiết bị và cảnh báo thủ đoạn lừa đảo trên môi trường số.

7. Bố trí, đề xuất kinh phí nâng cấp thiết bị, đường truyền, máy quét và giải pháp bảo đảm an toàn thông tin; tăng cường tập huấn kỹ năng số cho cán bộ và lực lượng hỗ trợ.

XIV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đối với UBND tỉnh và cơ quan chuyên môn

Đề nghị tiếp tục hoàn thiện hướng dẫn thống nhất về hệ thống chỉ tiêu, biểu mẫu, phương pháp thống kê kết quả phát triển công dân số ở cấp xã, phường; tạo điều kiện để địa phương khai thác số liệu tự động từ các nền tảng dùng chung; tăng cường tập huấn chuyên sâu và hỗ trợ nâng cấp thiết bị, đường truyền, hạ tầng an toàn thông tin tại cơ sở.

2. Đối với Bộ Công an

Đề nghị tiếp tục hoàn thiện VNeID, tăng tính ổn định, khả năng tích hợp, tự động điền biểu mẫu, ký số và khai thác dữ liệu phục vụ dịch vụ công; mở rộng các loại giấy tờ, tiện ích thiết thực và công cụ thống kê theo địa bàn để cấp cơ sở thuận lợi tổng hợp báo cáo.

3. Đối với Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tài chính và các bộ, ngành liên quan

Đề nghị hoàn thiện tiêu chuẩn kỹ thuật, cơ chế kết nối, chia sẻ dữ liệu; đồng bộ chính sách miễn, giảm phí, lệ phí; mở rộng phương thức thanh toán điện tử, chữ ký số và công nhận giấy tờ điện tử, giảm yêu cầu người dân xuất trình lại thông tin mà cơ quan nhà nước đã có.

Trên đây là báo cáo kết quả bước đầu triển khai Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP ngày 09/7/2026 của Chính phủ về phát triển công dân số của UBND phường Đường Hào, UBND phường trân trọng báo cáo./.

(Gửi kèm phụ lục chi tiết)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Đảng ủy phường;
- Chủ tịch, các PCT UBND phường;
- Công an phường;
- Các phòng chuyên môn có liên quan;
- Lưu: VT. 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



La Thị Phương Thảo

PHỤ LỤC 01
BẢNG TỔNG HỢP TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

STT	Nhiệm vụ	Căn cứ tại NQ 66.22	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời hạn	Kết quả/Sản phẩm	Tiến độ (%)	Trạng thái	Khó khăn, vướng mắc	Thời gian hoàn thành
1	Quản triệt, ban hành văn bản triển khai	Điều 9	UBND phường	Các bộ phận, CAP	30/9/2026	05 văn bản; 03 hội nghị; 02 lớp tập huấn	100%	Hoàn thành	Không	Đã hoàn thành
2	Tuyên truyền, nâng cao nhận thức công dân số	Điều 7, 9	Văn hóa - Xã hội	Tổ CNSCĐ, CAP	Thường xuyên	32 lượt; 2.684 lượt người; 18 sản phẩm truyền thông	85%	Đang thực hiện	Kỹ năng số chưa đồng đều	31/12/2026
3	Hỗ trợ VNeID, DVC trực tuyến	Điều 8, 9	Trung tâm Phục vụ hành chính công	CAP, Tổ CNSCĐ	Thường xuyên	1.326 lượt hỗ trợ VNeID; 1.087 lượt DVC	88%	Đang thực hiện	Một số người dân thiếu thiết bị/kỹ năng	31/12/2026
4	Làm sạch, đối khớp dữ liệu	Điều 9	CAP/Văn phòng	Bộ phận chuyên môn	QIV/2026	25.968/27.540 bản ghi đã đối khớp	94,3%	Đang thực hiện	357 bản ghi còn sai lệch	15/12/2026
5	Rà soát, tái cấu trúc TTHC	Điều 9 khoản 14	Văn phòng, Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các bộ phận	31/12/2026	41/41 rà soát; 12 thủ tục hoàn thành tái cấu trúc	66,7%	Đang thực hiện	Phụ thuộc nền tảng dùng chung	31/12/2026
6	Bảo đảm ATTT, bảo vệ dữ liệu	Điều 9	UBND phường	CAP, các bộ phận	Thường xuyên	0 sự cố nghiêm trọng; 09 lượt cảnh báo	100%	Hoàn thành giai đoạn	Cần nâng cấp thiết bị	Thường xuyên

PHỤ LỤC 02
KẾT QUẢ TÍCH HỢP THÔNG TIN, GIẤY TỜ TRÊN VNEID

STT	Loại thông tin/giấy tờ	Tổng dữ liệu	Đã số hóa	Đã làm sạch	Đã đối khớp dân cư	Đã tích hợp VNeID	Số công dân được tích hợp	Tỷ lệ (%)	Tồn tại
1	Thông tin cư trú/hộ gia đình	7.800	7.800	7.712	7.654	7.426	7.426	95,2%	Một số biến động cư trú chưa đồng bộ
2	Thông tin BHYT/Sổ sức khỏe điện tử	3.650	3.540	3.468	3.401	3.215	3.215	88,1%	Sai khác thông tin cá nhân ở một số trường hợp
3	Giấy phép lái xe/đăng ký xe (phối hợp tuyên truyền tích hợp)	2.950	2.824	2.748	2.716	2.604	2.604	88,3%	Phụ thuộc dữ liệu chuyên ngành
4	Thông tin giáo dục/văn bằng, chứng chỉ	1.850	1.730	1.662	1.621	1.516	1.516	81,9%	Một phần dữ liệu cũ chưa số hóa đầy đủ
5	Thông tin an sinh/đối tượng chính sách	1.200	1.180	1.167	1.151	1.104	1.104	92,0%	Một số hồ sơ cần chuẩn hóa mã định danh
	Cộng	17.450	17.074	16.757	16.543	15.865	15.865	90,9%	

PHỤ LỤC 03
KẾT QUẢ MIỄN, GIẢM PHÍ, LỆ PHÍ

STT	TTHC/nhóm TTHC	Số hồ sơ phát sinh	Hồ sơ trực tuyến	Hồ sơ đủ điều kiện ưu đãi	Số hồ sơ được miễn	Số hồ sơ được giảm	Tổng số tiền miễn, giảm (đồng)	Tỷ lệ hưởng ưu đãi
1	Chứng thực bản sao điện tử/giấy tờ hộ tịch	812	705	428	286	142	6.420.000	100%
2	Hộ tịch (khai sinh, kết hôn, xác nhận tình trạng hôn nhân...)	604	521	316	212	104	5.180.000	100%
3	Nhóm thủ tục cư trú, xác nhận thông tin	526	438	276	178	98	4.360.000	100%
4	Nhóm TTHC khác có áp dụng ưu đãi	242	182	106	66	40	2.600.000	100%
	Cộng	2.184	1.846	1.126	742	384	18.560.000	100%

PHỤ LỤC 04
KẾT QUẢ RÀ SOÁT, TÁI CẤU TRÚC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

STT	Tên TTHC/nhóm TTHC	Mã TTHC	Số thành phần hồ sơ trước rà soát	Số giấy tờ đã cắt giảm	Dữ liệu thay thế	Đã hỗ trợ ký số VNeID	Tình trạng triển khai
1	Đăng ký khai sinh	Theo CSDL TTHC	5	2	Dữ liệu dân cư, hộ tịch	Có	Đã triển khai
2	Đăng ký kết hôn	Theo CSDL TTHC	4	1	Dữ liệu dân cư	Có	Đã triển khai
3	Xác nhận tình trạng hôn nhân	Theo CSDL TTHC	4	1	Dữ liệu hộ tịch/dân cư	Có	Đã triển khai
4	Chứng thực bản sao từ bản chính	Theo CSDL TTHC	3	1	Kho dữ liệu điện tử	Có	Đã triển khai
5	Thủ tục cư trú thuộc thẩm quyền phối hợp	Theo CSDL TTHC	4	2	CSDLQG về dân cư	Có	Đã triển khai
6	Nhóm 07 thủ tục khác đủ điều kiện	Theo CSDL TTHC	3-6	1-2	Dữ liệu chuyên ngành/dân cư	Chưa đồng đều	Đã tái cấu trúc trên hệ thống
7	Nhóm 06 thủ tục đang tiếp tục tái cấu trúc	Theo CSDL TTHC	3-7	Đang rà soát	Dữ liệu chuyên ngành	Chưa	Đang thực hiện

PHỤ LỤC 05
KẾT QUẢ HOÀN THIỆN THẺ CHẾ

STT	Văn bản cần sửa đổi/bổ sung	Nội dung phải sửa đổi	Cơ quan chủ trì	Tiến độ	Thời điểm dự kiến ban hành	Khó khăn, vướng mắc
1	Quy trình nội bộ tiếp nhận, giải quyết TTHC	Bổ sung khai thác dữ liệu thay giấy tờ, xử lý hồ sơ điện tử	UBND phường	Hoàn thành	9/2026	Không
2	Quy chế quản lý, sử dụng tài khoản và dữ liệu	Bổ sung nguyên tắc phân quyền, bảo vệ dữ liệu cá nhân	UBND phường	Hoàn thành	9/2026	Không
3	Quy trình phối hợp hỗ trợ công dân số	Chuẩn hóa đầu mối, quy trình hỗ trợ VNeID/DVC	UBND phường	80%	10/2026	Cần thống nhất hướng dẫn cấp trên
4	Một số quy định chuyên ngành liên quan giấy tờ điện tử	Công nhận, khai thác dữ liệu thay bản giấy	Cơ quan cấp trên	Kiến nghị	Theo lộ trình cấp trên	Vượt thẩm quyền cấp phường

PHỤ LỤC 06
KẾT QUẢ PHÁT TRIỂN TIỆN ÍCH CÔNG DÂN SỐ

STT	Tên tiện ích	Đơn vị thực hiện	Ngày triển khai	Số người sử dụng	Số lượt giao dịch	Giá trị mang lại	Kế hoạch mở rộng
1	Đăng nhập/xác thực DVC bằng VNeID	Trung tâm Phục vụ hành chính công/CAP	Thường xuyên	1.520	2.340	Giảm khai báo lại thông tin, tăng xác thực chính xác	Mở rộng 100% TTHC đủ điều kiện
2	Giấy tờ điện tử trên VNeID	CAP/Tổ CNSCĐ	Thường xuyên	1.406	1.628	Giảm xuất trình bản giấy	Tiếp tục tích hợp, hướng dẫn nhóm yếu thế
3	Sổ sức khỏe điện tử VNeID	Y tế/CAP phối hợp	2026	1.235	1.648	Thuận tiện tra cứu thông tin y tế	Đẩy mạnh làm sạch dữ liệu BHYT/y tế
4	Thanh toán điện tử trong DVC	Trung tâm Phục vụ hành chính công	2026	964	1.271	Giảm tiền mặt, minh bạch giao dịch	Mở rộng các thủ tục có phí/lệ phí
5	Phản ánh, kiến nghị/kênh tương tác số	UBND phường	2026	482	758	Tăng kênh tiếp nhận phản ánh, giảm đi lại	Tuyên truyền, hướng dẫn sử dụng thường xuyên
	Cộng			5.607	7.645		